

### VN-INDEX

Điểm số	<b>933.09</b>
Tuần qua (WoW)	<b>-0.47%</b>
Từ đầu năm (YTD)	<b>-2.90%</b>
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên	4.47%
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên	2.68%
P/E	14.49
P/B	2.16

### HNX -INDEX

Điểm số	<b>108.09</b>
Tuần qua (WoW)	<b>-1.50%</b>
Từ đầu năm (YTD)	<b>5.44%</b>
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên	-4.38%
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên	-1.12%
P/E	9.31
P/B	1.02

<b>Nội dung</b>	<b>Trang</b>
Nhận định VN-Index	1-2
Diễn biến cổ phiếu đáng chú ý	3
Thống kê thị trường	4
Thông tin đáng chú ý	5-7
Lịch đầu tư tuần tới	8

### THEO DÕI CHỜ ĐIỂM MUA

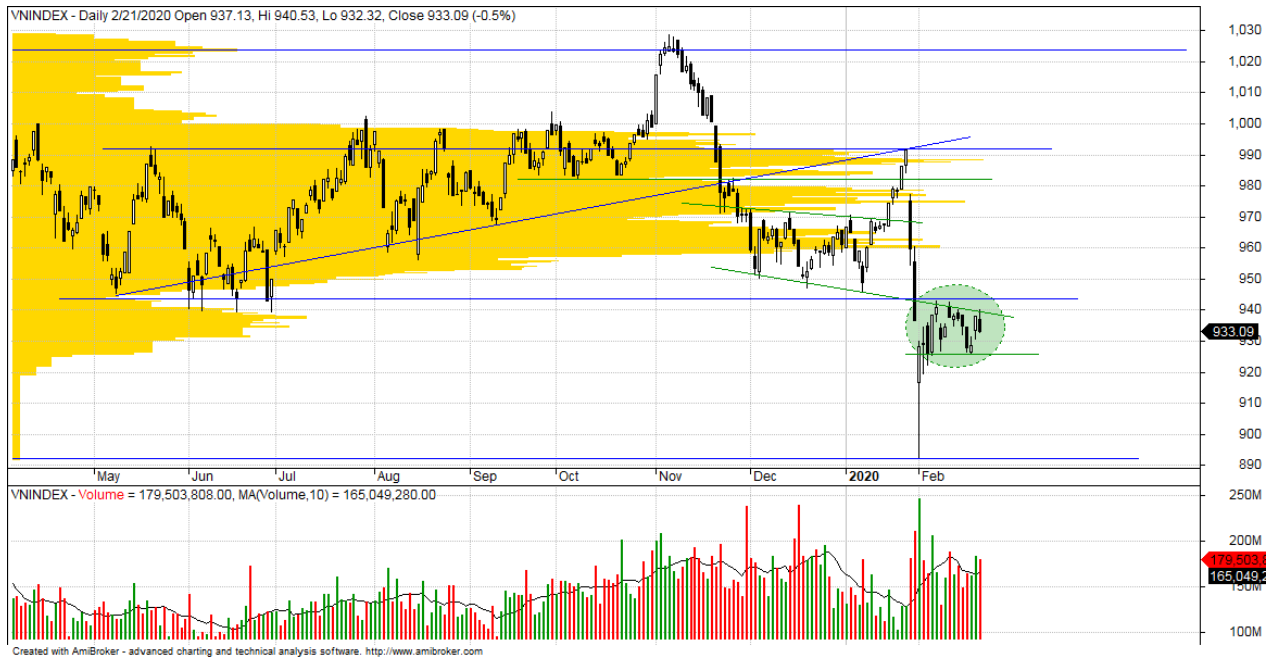
Thị trường có tuần thứ hai liên tiếp dao động trong biên độ hẹp ở sát vùng kháng cự 940. Hai ngày đầu tuần lần lượt là những ngày giảm điểm và làm cho nỗi lo về việc quay trở lại test vùng đáy 900 gia tăng nhưng một chút tín hiệu tích cực trong ngày thứ tư đã đem đến hi vọng và ngày thứ năm đánh dấu việc sự suy yếu trong khoảng 1 tuần trước đó kết thúc, VNINDEX tăng và quay trở lại với mục tiêu vượt qua vùng 940. Ngày thứ sáu cuối tuần kết thúc với chút tiếc nuối khi mà chỉ số chung lần nữa bị chặn lại nhưng về mặt điểm số chưa có gì quá tiêu cực.

Nói chung theo thời gian càng bị chạm nhiều lần thì một kháng cự sẽ càng suy yếu. Việc VNINDEX trụ lại được trong vùng điểm hiện tại ở tuần vừa qua là tín hiệu đáng mừng và áp lực từ giờ khả năng không còn lớn như khoảng 1 tuần trước. Chúng ta có cơ sở để hi vọng cho khả năng vượt qua được vùng 940 vào lúc này. Tuy nhiên, sự cẩn trọng vẫn được đề cao vì xác suất có thể thay đổi nhưng vẫn chỉ là xác suất, không có gì là chắc chắn hiển nhiên.

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Nhiều nhóm ngành có triển vọng hiện tại đã suy yếu được một thời gian khá khá và có lẽ là đủ cho một sự tích lũy. Điểm mua tốt từ những nền tích lũy này có thể là cơ hội tốt để giải ngân.

## Đồ thị ngày của VN-Index



Ngưỡng	Vùng điểm của VNIndex
<b>Hỗ trợ</b>	885 – 890
	925
<b>Kháng cự</b>	940

## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Mã	Ngày khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Cắt lỗ ở dưới	Giá hiện tại	Lãi/lỗ	Trạng thái
<b>IMP</b>	18/02/2020	60,800	50,600	61,900	-0.49%	Đang mở
<b>VRE</b>	06/02/2020	30,950	28,000	30,700	-0.16%	Đang mở
<b>CTG</b>	04/02/2020	26,900	24,300	25,850	0.00%	Đang mở
<b>DHG</b>	30/01/2020	93,000	85,500	96,800	3.76%	Đang mở
<b>IMP</b>	30/01/2020	51,300	47,500	61,900	17.93%	Đang mở

**CỔ PHIẾU ĐÁNG CHÚ Ý**

**VIB**  
**UPCOM**

**ACB**  
**HNX**



**Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam**

VIB đang tiếp cận biên trên của vùng giá trị thiết lập trong gần 1 năm qua. Phiên cuối tuần giá giao dịch với khối lượng rất lớn nhưng tăng không quá mạnh cho thấy thanh khoản đại diện cho áp lực bán ở đây khá mạnh. Nếu thanh khoản này bị quét sạch thì sẽ là tín hiệu rất tốt cho VIB.



**Ngân hàng TMCP Á Châu**

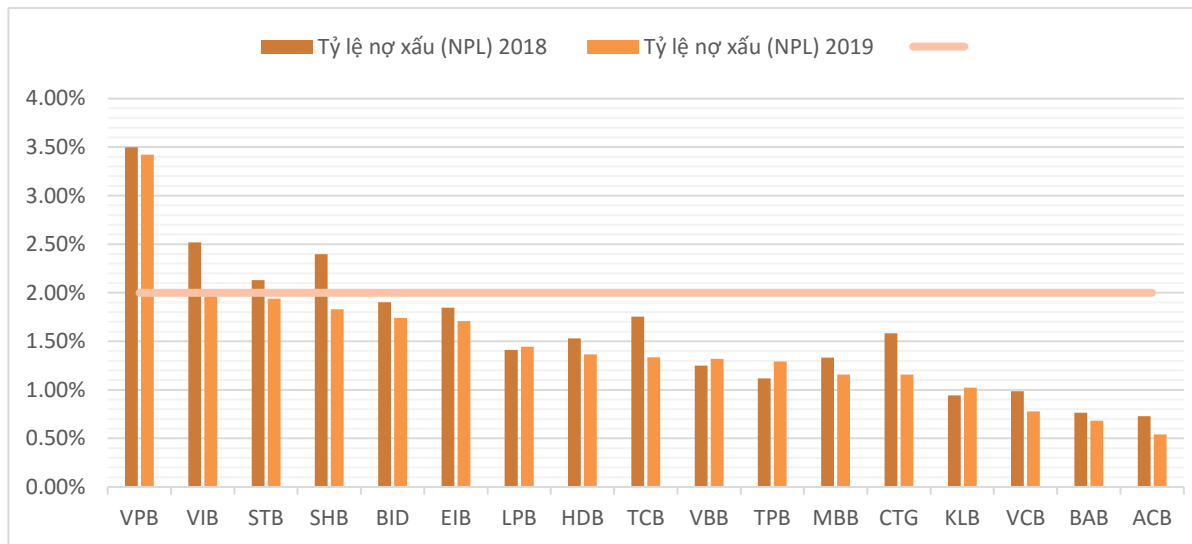
ACB tuần vừa qua cũng chứng kiến áp lực bán từ thanh khoản lớn ở phía trên của vùng giá trị thiết lập trong gần 2 năm qua. Và tất nhiên, để có diễn biến tích cực thì ta cần thấy những sự cản trở này bị loại bỏ.

**ACB - NHTM CP Á CHÂU (HNX)**

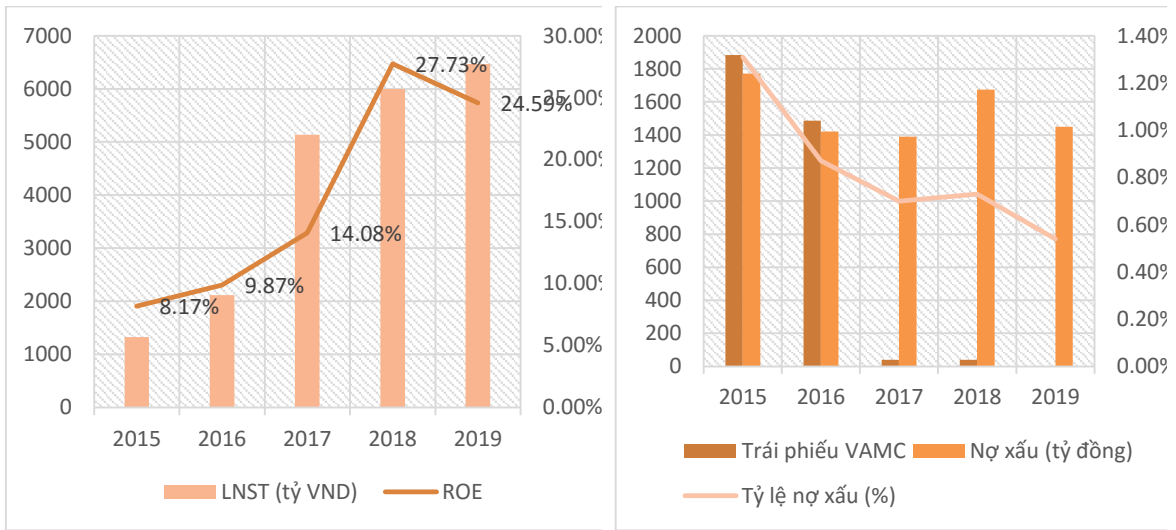
**7/4 họp ĐHCĐ thường niên, trình phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu**

Nội dung cuộc họp sẽ xoay quanh các vấn đề:

- Kết quả kinh doanh năm 2019
- Kế hoạch năm 2020: mục tiêu lãi tăng 15%, đạt 8,700 tỷ đồng. Tăng số lượng thẻ tín dụng, tăng tỷ lệ CASA & đẩy mạnh mảng cho vay tiêu dùng.
- Trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận
- Tờ trình thù lao và ngân sách cho HĐQT, BKS.
- Tỷ lệ và phương án chia cổ tức: Ngân hàng dự định chia cổ tức 2019 tỷ lệ 30%, trong đó 20% bằng cổ phiếu và 10% bằng tiền mặt.
- Phương án tăng vốn điều lệ từ cổ tức bằng cổ phần phổ thông và từ phát hành cổ phiếu mới.



Nỗ lực tái cơ cấu và tích cực xử lý nợ xấu VAMC giúp ACB dẫn đầu hệ thống ngân hàng về chất lượng tài sản, với tỷ lệ nợ xấu thấp nhất ngành ở mức 0.54% và tỷ lệ bao nợ xấu 165%. Hiện tại, ACB cũng đã đạt Basel II theo thông tư 41 với tỷ lệ CAR riêng lẻ đạt 10.2% và hợp nhất đạt 11%.



Mã CK	Sàn	Biên lãi suất ròng (NIM) 2019	Thu nhập ngoài lãi/Thu nhập từ lãi 2019	Tỷ lệ Chi phí/Thu nhập (CIR) 2019	ROA trước dự phòng % 2019	Tỷ lệ Dự nợ/Tiền gửi (LDR) 2019	Tỷ lệ nợ xấu (NPL) 2019	Trích lập dự phòng/Nợ xấu 2019	Chi phí DPRR/Chi phí vay KH 2019
<b>ACB</b>	<b>HNX</b>	<b>3.57%</b>	<b>32.67%</b>	<b>-51.61%</b>	<b>2.19%</b>	<b>87.20%</b>	<b>0.54%</b>	<b>-174.95%</b>	<b>-0.11%</b>
NVB	HNX	1.82%	7.20%	-69.47%	0.50%	64.15%	1.93%	-	-0.88%
EIB	HOSE	2.12%	39.17%	-60.20%	1.12%	81.32%	1.71%	-55.50%	-0.64%
MBB	HOSE	4.90%	36.51%	-39.45%	3.86%	91.79%	1.16%	-110.47%	-2.10%
VPB	HOSE	9.37%	19.22%	-33.93%	6.86%	120.21%	3.42%	-46.42%	-5.71%
HDB	HOSE	4.70%	16.56%	-44.61%	2.83%	116.11%	1.36%	-81.37%	-0.96%
BID	HOSE	2.65%	33.22%	-35.88%	2.20%	100.24%	1.74%	-74.19%	-1.90%
STB	HOSE	2.47%	59.10%	-63.31%	1.25%	73.85%	1.94%	-69.26%	-0.78%
TCB	HOSE	4.45%	47.74%	-34.71%	3.90%	99.79%	1.33%	-94.76%	-0.47%
TPB	HOSE	4.12%	52.46%	-39.85%	3.44%	103.47%	1.29%	-97.84%	-1.50%
VCB	HOSE	3.10%	31.55%	-34.59%	2.60%	79.14%	0.78%	-181.99%	-0.99%
CTG	HOSE	2.87%	20.17%	-38.84%	2.06%	104.76%	1.16%	-119.67%	-1.44%
VBB	UPCOM	2.22%	43.44%	-60.25%	1.15%	82.75%	1.32%	-63.88%	-0.21%
VIB	UPCOM	3.93%	30.63%	-42.25%	2.90%	105.59%	1.96%	-49.59%	-0.54%
BAB	UPCOM	2.05%	10.70%	-50.28%	1.06%	95.76%	0.68%	-131.06%	-0.23%

<b>LPB</b>	UPCO M	3.37 %	7.41%	- 61.94%	1.31 %	102.69 %	1.44 %	-84.74%	-0.34%
<b>KLB</b>	UPCO M	2.36 %	19.15 %	- 86.59%	0.35 %	101.70 %	1.02 %	-86.56%	-0.24%

### Kỳ vọng gì ở ACB trong năm 2020?

- > Tỷ lệ LDR 78%, dưới ngưỡng trần 85% cho phép mở rộng tín dụng. Đáng chú ý, theo chia sẻ từ ông Đỗ Minh Tuấn, Tổng giám đốc ACB, giai đoạn tiếp theo, ACB sẽ chuyển đổi cho vay tín chấp (lãi suất 12%-24%) trả góp hàng tháng thông qua thẻ, hướng đến dư nợ của mảng này tăng gấp đôi. Dư địa tăng trưởng là rất lớn, tuy nhiên, rủi ro nợ xấu cũng sẽ gia tăng theo định hướng mới này của ngân hàng.
- > Cơ hội cải thiện lợi nhuận từ tích cực tăng tỷ lệ CASA, đẩy mạnh hoạt động dịch vụ.
- > Việc ký kết hợp đồng bancassurance độc quyền trong năm 2020 đang được bỏ ngỏ. ACB có thể đạt được mức tăng trưởng lợi nhuận cao từ khoản phí trả trước cao mà hợp đồng mang lại. Theo chia sẻ từ ông Đỗ Minh Toàn, Tổng giám đốc ACB, hợp đồng độc quyền có thể được ký kết vào nửa cuối năm 2020, tuy nhiên điều này là chưa chắc chắn.
- > Căn cứ trên chất lượng tài sản và tiềm năng tăng trưởng, ACB hiện đang được JP Morgan đánh giá quan điểm đầu tư “tích cực” bên cạnh VCB, TCB và VPB.

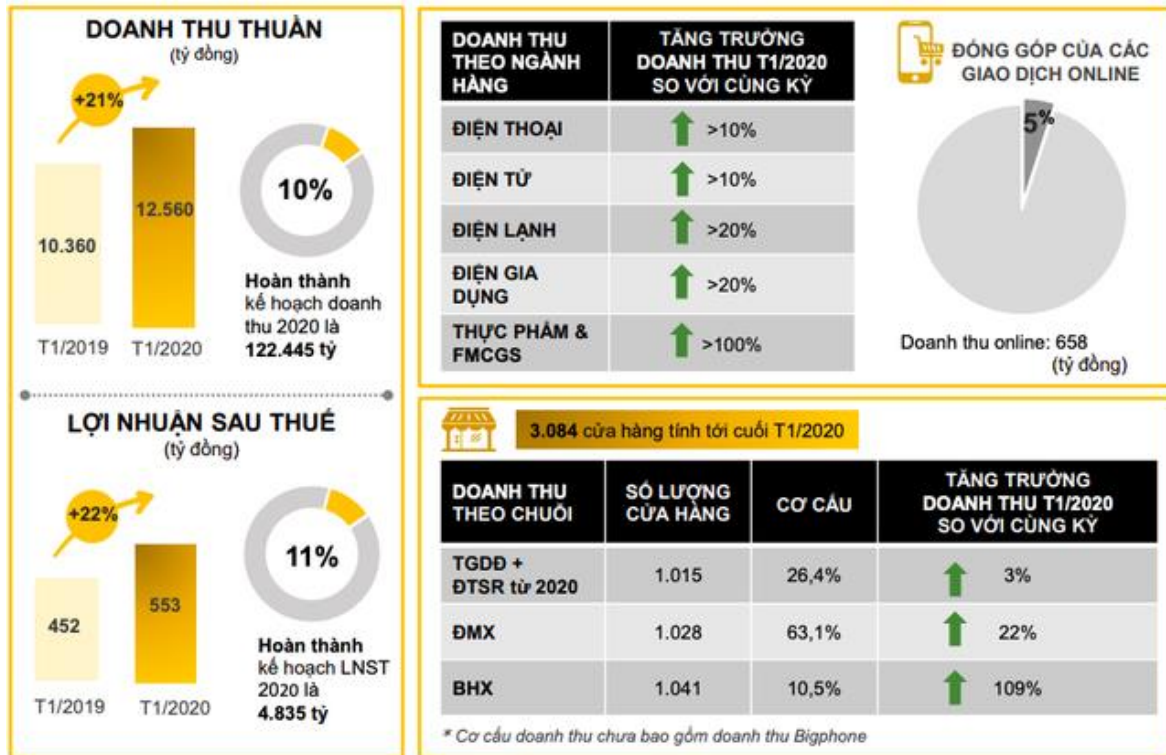
## THÔNG TIN ĐÁNG CHÚ Ý

### DOANH NGHIỆP

#### MWG - Thế giới di động (HOSE)

##### Lãi ròng tháng 1 tăng 22% lên đạt 553 tỷ đồng

CTCP Đầu tư Thế giới Di động (MWG) vừa tổng kết tình hình kinh doanh quý 1/2020 với doanh thu thuần hợp nhất 12,560 tỷ đồng, tăng 21% so với cùng kỳ năm 2019. Lợi nhuận sau thuế tương ứng tăng 22% lên 553 tỷ đồng, thực hiện được 11% kế hoạch năm. Biên lợi nhuận ròng cải thiện từ mức 4.36% lên 4.4% so với cùng kỳ năm 2019. Ngược lại, doanh thu online sụt giảm mạnh chỉ còn đóng góp 5% tổng doanh thu. Theo MWG, trong mô hình bán lẻ đa kênh (Omni-channel), MWG cho biết đang tận dụng nguồn nhân viên, hàng hóa tại các cửa hàng để đáp ứng hiệu quả các đơn hàng online. Tuy nhiên trong tháng Tết, Công ty dồn nguồn lực để phục vụ lượng khách đến mua trực tiếp ở cửa hàng. Công ty dự kiến tỷ trọng online sẽ tăng trở lại sau Tết.



Riêng chuỗi Bách Hoá Xanh, doanh thu bình quân mỗi cửa hàng trong tháng 1 đạt khoảng 1.25 tỷ đồng (chỉ tính cửa hàng khai trương trước 1/1).

Tính đến hết tháng 1, chuỗi Bách Hoá Xanh có tổng cộng 1,041 cửa hàng. Trong đó, số cửa hàng tại khu vực tỉnh là 603 (tỷ lệ 58%). Chuỗi có 195 cửa hàng lớn (300m<sup>2</sup>) chiếm tỷ trọng 19%.

**DIG – Tổng CTCP Đầu tư phát triển xây dựng (HOSE)****Lãi ròng quý 4/2019 đạt hơn 329 tỷ đồng, tăng hơn 70% so với cùng kỳ**

Theo báo cáo tài chính hợp nhất quý 4/2019, lãi ròng quý 4 của DIG đạt mức cao nhất từ trước đến nay với 329.4 tỷ đồng, tăng 70% so với cùng kỳ. Lợi nhuận trước thuế (LNTT) năm 2019 của công ty mẹ - DIC Corp đạt 602.8 tỷ đồng, vượt 20.3% kế hoạch năm; LNTT hợp nhất đạt 553.2 tỷ đồng.

**Vietravel Airlines – thuộc Vietravel (OTC)****Hoãn kế hoạch bay ít nhất 2 tháng vì coronavirus**

Trong bối cảnh ngành hàng không Việt Nam chịu ảnh hưởng không nhỏ từ dịch Corona, CEO Vietravel Nguyễn Quốc Kỳ tiết lộ, kế hoạch bay của Vietravel sẽ phải lùi ít nhất 2 tháng để điều chỉnh cơ cấu thị trường.

**TIN VĨ MÔ****Tài chính – Ngân hàng****IFC nâng hạn mức tài trợ thương mại lên 294 triệu USD cho 4 ngân hàng Việt**

Công ty Tài chính quốc tế (IFC), một thành viên của Nhóm Ngân hàng Thế giới, đã tăng hạn mức tài trợ thương mại cho các ngân hàng đối tác tại Việt Nam, một sáng kiến ứng phó nhanh để đón đầu những khó khăn về tài trợ thương mại mà các doanh nghiệp Việt Nam có thể gặp phải bởi dịch cúm virus Corona (Covid-19).

Để giúp chủ động ứng phó với tình hình, IFC đã hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam bằng việc gia tăng hạn mức tài trợ thương mại (nhằm mục đích hỗ trợ và thanh toán phục vụ cho sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu) cho 04 ngân hàng thương mại đang là khách hàng của IFC, bao gồm các ngân hàng TMCP: An Bình (**ABBank**), Tiên Phong (**TPBank**), Quốc tế Việt Nam (**VIB**), Việt Nam Thịnh Vượng (**VPBank**). Tổng hạn mức mới 294 triệu USD, tương ứng 6,760 tỷ đồng (tăng 50 triệu USD, tương ứng tăng 1,150 tỷ đồng so với hạn mức cũ) sẽ cho phép các ngân hàng nâng cao năng lực đảm bảo rủi ro thanh toán trong tài trợ thương mại cho các công ty trong nước, chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và vừa.

**Thương mại quốc tế****Việt Nam tiếp tục nhập siêu trong nửa đầu tháng 2**

Theo thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, tổng trị giá xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam trong kỳ 1 tháng 2/2020 (từ ngày 1/2 đến ngày 15/2) đạt 19.23 tỷ USD, tăng 32% so với kỳ 2 tháng 1/2020 và tăng 3.3% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trong kỳ 1 tháng 2, cán cân thương mại của Việt Nam tiếp tục thâm hụt 30 triệu USD, khiến lũy kế từ đầu năm đến hết ngày 15/2, cán cân thương mại của Việt Nam thâm hụt 410 triệu USD.



**THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA****Thịt heo****Giá heo hơi chững lại, giá thịt vẫn neo cao**

Trong tuần qua, giá heo hơi đồng loạt giảm 3,000-5,000 đồng ở khắp các tỉnh, còn 79,000-83,000 đồng tùy địa phương. Giá thịt vẫn neo ở mức cao, có nơi giá sườn non lên đến 180,000 đồng.

**Hàng hóa Quốc tế****Dịch Covid-19 lan rộng, giá dầu giảm 1%, vàng lập đỉnh mới**

Giá dầu Brent và WTI lần lượt giảm 1.4% và 0.9%. Giá vàng thế giới tăng hơn 1% và tiếp tục lập đỉnh mới. Dịch Covid-19 đã lan ra 30 quốc gia và vùng lãnh thổ trên khắp thế giới, với hơn 76,000 ca nhiễm và 2,250 ca tử vong. Dịch Covid-19 có thể gây ra cú sốc lớn nhất về nhu cầu dầu kể từ khủng hoảng tài chính gần nhất. Giới chuyên gia dự báo giá vàng đạt 1,700 USD/ounce trong 6 - 12 tháng tới.

**TIN QUỐC TẾ****Kinh tế Trung Quốc****IMF hạ dự báo tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc năm 2020 xuống 5.6%**

Ngày 22/2, Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) đã hạ dự báo tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế Trung Quốc năm 2020 xuống 5.6%, giảm 0.4 điểm phần trăm so với ước tính hồi tháng 1 vừa qua, do tác động bất lợi từ sự bùng phát dịch viêm đường hô hấp cấp COVID-19.

Phát biểu tại Hội nghị cấp Bộ trưởng tài chính của Nhóm các nền kinh tế phát triển và mới nổi hàng đầu thế giới (G20) tại Riyadh, Saudi Arabia, Giám đốc IMF Kristalina Georgieva cho hay theo nhận định của IMF, với việc thực thi các chính sách đã được công bố và kinh tế Trung Quốc được dự báo sẽ phục hồi trong quý II/2020, tác động đối với nền kinh tế toàn cầu là tương đối nhỏ và chỉ tồn tại trong ngắn hạn.

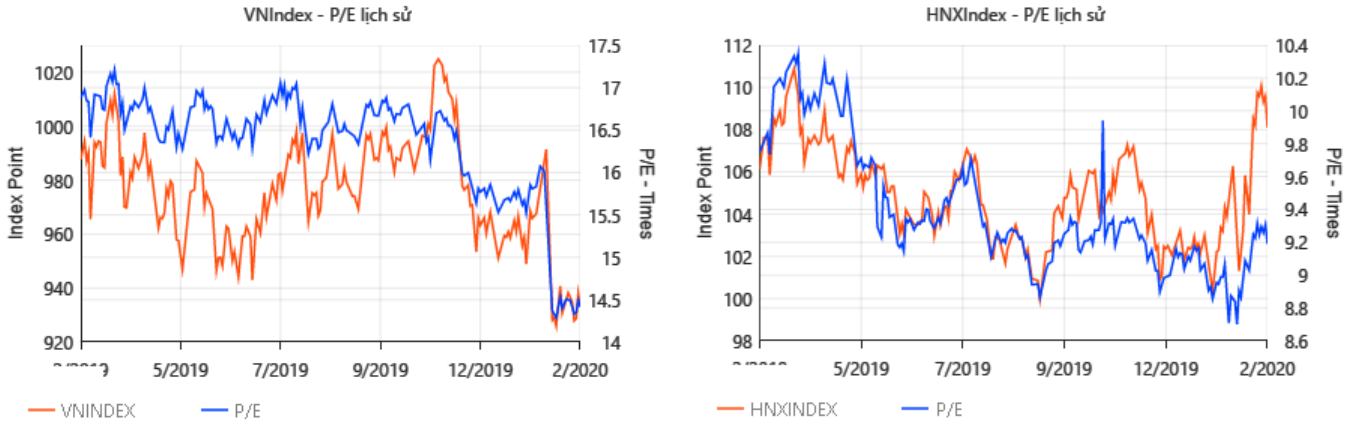
**Trung Quốc 'mở cửa' thị trường trái phiếu kỳ hạn**

Ủy ban Quản lý Chứng khoán Trung Quốc (CSRC) ngày 23/2 cho biết nước này sẽ cho phép các ngân hàng thương mại và tổ chức bảo hiểm đủ điều kiện tham gia giao dịch trái phiếu chính phủ kỳ hạn trên Sàn giao dịch tài chính kỳ hạn Trung Quốc (CFFE).

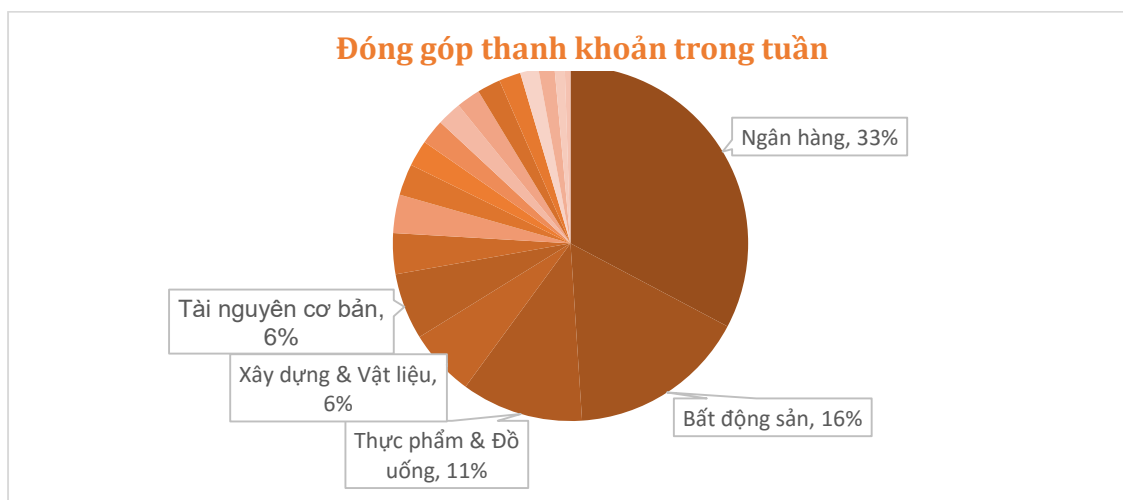
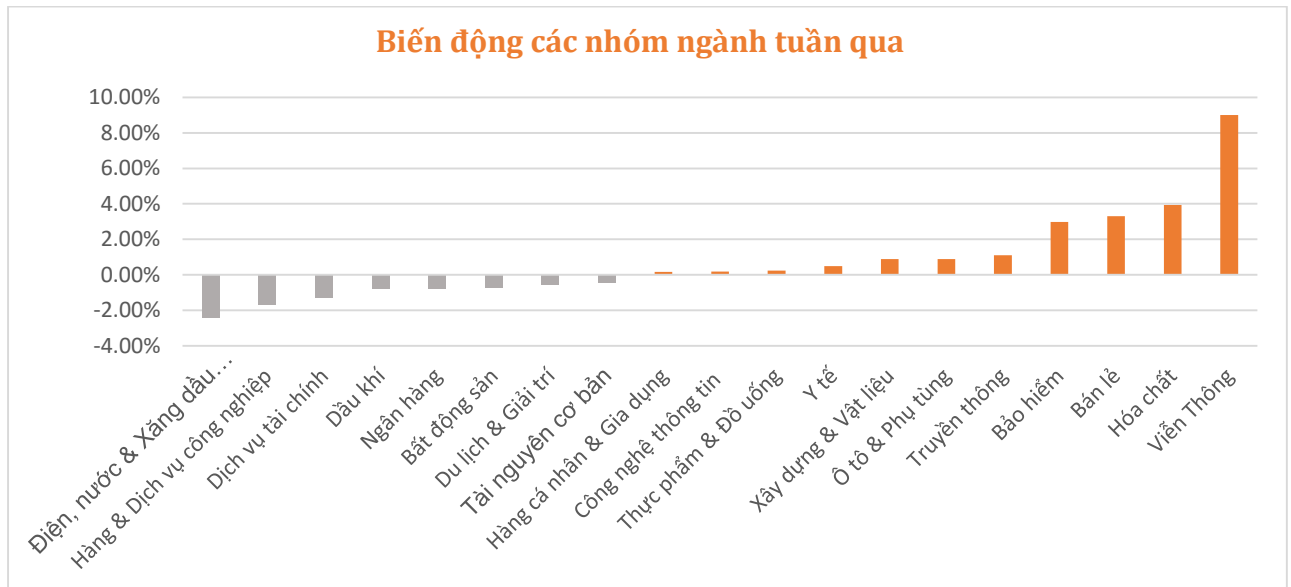
Theo thông báo được đăng tải trên trang web của CSRC, các tổ chức thí điểm đầu tiên sẽ bao gồm Ngân hàng Công thương Trung Quốc, Ngân hàng Nông nghiệp Trung Quốc, Ngân hàng Bank of China, Ngân hàng Xây dựng Trung Quốc và Ngân hàng Truyền thông.

**FACTSET - DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TUẦN QUA**

**ĐỊNH GIÁ THỊ TRƯỜNG**

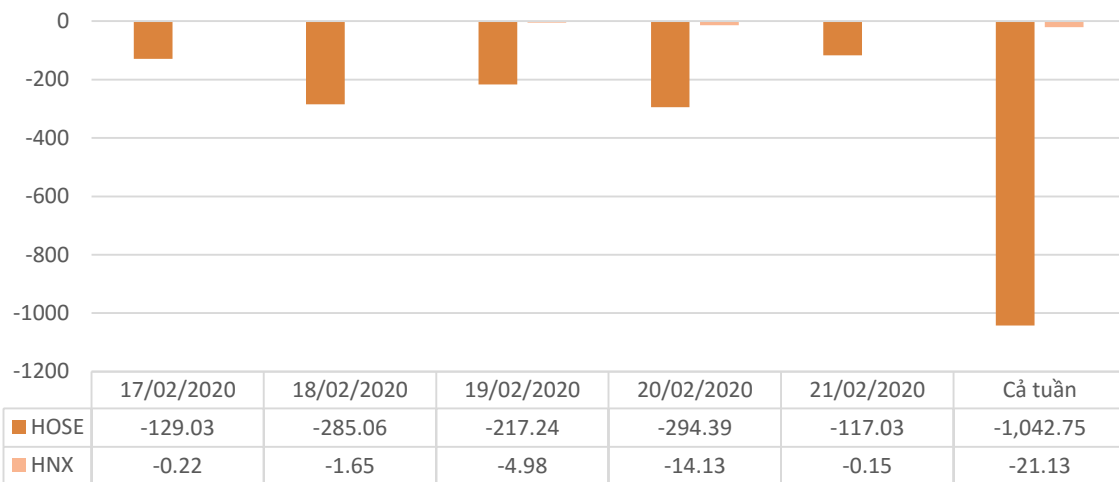
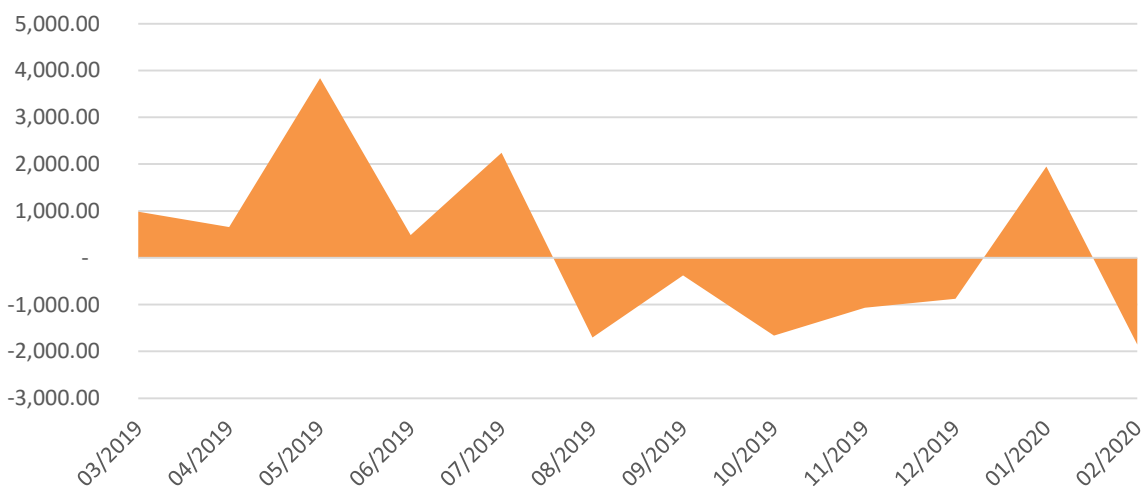


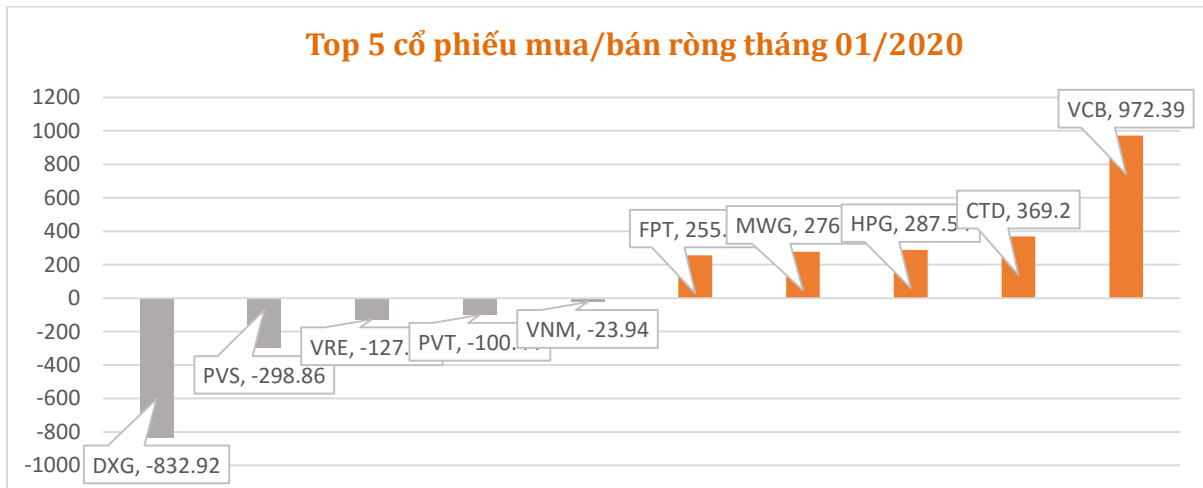
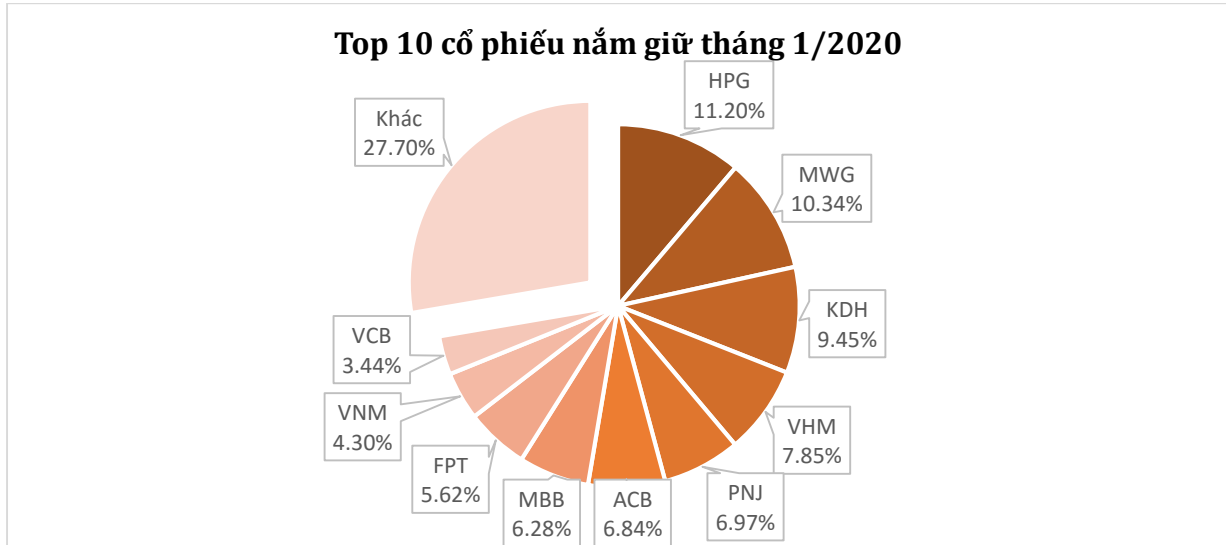
**BIẾN ĐỘNG NHÓM NGÀNH TRONG TUẦN**



**DÒNG TIỀN TRÊN THỊ TRƯỜNG**
**KHỐI NGOẠI**

Top khối ngoại mua ròng			Top khối ngoại bán ròng		
Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ)	Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ)
VNM	-0.69%	22.31	CTG	-2.64%	161.98
VJC	-0.08%	10.86	MSN	6.64%	107.54
IMP	8.79%	10.73	E1FVN30	0.28%	83.75
HSG	0.49%	9.25	BVH	1.76%	68.12
DGW	-2.12%	6.65	NVL	-0.55%	53.46

**Hoạt động khối ngoại trong tuần**

**Giao dịch NĐTNN 12 tháng gần nhất trên HOSE**


**NHÀ ĐẦU TƯ TỔ CHỨC (33 quỹ được theo dõi)**

**LỊCH SỰ KIỆN TUẦN TỚI**

Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Ngày GD không hưởng quyền	Ngày đăng ký cuối cùng	Ngày thực hiện
<b>THS</b>	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	24/02/20	25/02/20	24/02/20
<b>VIC</b>	HSX	Giao dịch 13.855.034 cp niêm yết bổ sung			24/02/20
<b>DNT</b>	Upcom	Giao dịch 7.459.675 cổ phiếu đăng ký giao dịch	24/02/20	24/02/20	24/02/20
<b>POT</b>	HNX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, trả cổ tức bằng tiền mặt (500 đ/cp)	24/02/20	25/02/20	17/04/20
<b>PNJ</b>	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020	24/02/20	25/02/20	24/02/20
<b>HII</b>	HSX	ĐHCĐ thường niên năm 2020	24/02/20	25/02/20	24/02/20

Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Ngày GD không hưởng quyền	Ngày đăng ký cuối cùng	Ngày thực hiện
<b>PGI</b>	HSX	Tạm ứng cổ tức năm 2019 (1.300 đ/cp)	24/02/20	25/02/20	06/03/20
<b>VC2</b>	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	24/02/20	25/02/20	24/02/20
<b>BSH</b>	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	24/02/20	25/02/20	24/02/20
<b>VNG</b>	HSX	Niêm yết bổ sung 4.610.000 cp		24/02/20	24/02/20
<b>TDB</b>	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (900đ/cp)	24/02/20	25/02/20	10/03/20
<b>TAP</b>	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	24/02/20	25/02/20	24/02/20
<b>PIT</b>	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020	24/02/20	25/02/20	19/03/20
<b>VIT</b>	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	24/02/20	25/02/20	24/02/20
<b>VTD</b>	Upcom	Giao dịch 4.200.000 cổ phiếu niêm yết bổ sung	24/02/20	24/02/20	24/02/20
<b>KHB</b>	Upcom	Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020	24/02/20	25/02/20	24/02/20
<b>FIR</b>	HSX	Niêm yết bổ sung 7.799.997 cp		24/02/20	24/02/20
<b>VNX</b>	Upcom	Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020	25/02/20	26/02/20	25/02/20
<b>TRA</b>	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020	25/02/20	26/02/20	26/03/20
<b>SSG</b>	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	25/02/20	26/02/20	25/02/20
<b>THS</b>	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	24/02/20	25/02/20	24/02/20
<b>VIC</b>	HSX	Giao dịch 13.855.034 cp niêm yết bổ sung			24/02/20
<b>DNT</b>	Upcom	Giao dịch 7.459.675 cổ phiếu đăng ký giao dịch	24/02/20	24/02/20	24/02/20
<b>POT</b>	HNX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, trả cổ tức bằng tiền mặt (500 đ/cp)	24/02/20	25/02/20	17/04/20
<b>PNJ</b>	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020	24/02/20	25/02/20	24/02/20
<b>HII</b>	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020	24/02/20	25/02/20	24/02/20
<b>PGI</b>	HSX	Tạm ứng cổ tức năm 2019 (1.300 đ/cp)	24/02/20	25/02/20	06/03/20
<b>VC2</b>	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	24/02/20	25/02/20	24/02/20
<b>BSH</b>	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	24/02/20	25/02/20	24/02/20

Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Ngày GD không hưởng quyền	Ngày đăng ký cuối cùng	Ngày thực hiện
VNG	HSX	Niêm yết bổ sung 4.610.000 cp		24/02/20	24/02/20
TDB	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (900đ/cp)	24/02/20	25/02/20	10/03/20
TAP	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	24/02/20	25/02/20	24/02/20
PIT	HSX	ĐHČĐ thường niên năm 2020	24/02/20	25/02/20	19/03/20
VIT	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	24/02/20	25/02/20	24/02/20
VTD	Upcom	Giao dịch 4.200.000 cổ phiếu niêm yết bổ sung	24/02/20	24/02/20	24/02/20
KHB	Upcom	Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020	24/02/20	25/02/20	24/02/20
FIR	HSX	Niêm yết bổ sung 7.799.997 cp		24/02/20	24/02/20
VNX	Upcom	Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020	25/02/20	26/02/20	25/02/20
TRA	HSX	ĐHĐČĐ thường niên năm 2020	25/02/20	26/02/20	26/03/20
SSG	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	25/02/20	26/02/20	25/02/20
QNS	Upcom	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	26/02/20	27/02/20	26/02/20
VGL	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	26/02/20	27/02/20	26/02/20
AAM	HSX	ĐHĐČĐ TN năm 2020, tạm ứng cổ tức đợt 2/2019 (500 đ/cp)	26/02/20	27/02/20	09/03/20
LMC	Upcom	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	27/02/20	28/02/20	27/02/20
CMC	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	27/02/20	28/02/20	27/02/20
TNS	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	27/02/20	28/02/20	27/02/20
ATA	Upcom	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	27/02/20	28/02/20	27/02/20
BCC	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	27/02/20	28/02/20	27/02/20
NGC	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	27/02/20	28/02/20	27/02/20
GAS	HSX	ĐHČĐ thường niên năm 2020	27/02/20	27/02/20	14/04/20

Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Ngày GD không hưởng quyền	Ngày đăng ký cuối cùng	Ngày thực hiện
HMS	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1.000đ/cp)	27/02/20	28/02/20	10/03/20
VTO	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020	27/02/20	28/02/20	08/04/20
LPB	Upcom	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	27/02/20	28/02/20	27/02/20
FIR	HSX	Giao dịch 7.799.997 cp niêm yết bổ sung			27/02/20
THT	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	27/02/20	28/02/20	27/02/20
BDB	HNX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, trả cổ tức bằng tiền mặt (700 đ/cp)	27/02/20	28/02/20	14/04/20
EVF	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	27/02/20	28/02/20	27/02/20
RGK	Upcom	Tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2020	27/02/20	28/02/20	27/02/20
NAF	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	27/02/20	28/02/20	27/02/20
STB	HSX	ĐHCĐ thường niên năm tài chính 2019	27/02/20	28/02/20	24/04/20
TLT	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	27/02/20	28/02/20	27/02/20
PBT	Upcom	Thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	27/02/20	28/02/20	27/02/20
SAV	HSX	ĐHCĐ thường niên năm 2020	27/02/20	28/02/20	27/02/20
HLY	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	27/02/20	28/02/20	27/02/20
DGW	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020	27/02/20	28/02/20	31/03/20
BRC	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020	27/02/20	28/02/20	27/03/20
HDB	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	28/02/20	02/03/20	28/02/20
PRC	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	28/02/20	02/03/20	28/02/20
FDC	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2019	28/02/20	02/03/20	28/02/20
CAT	Upcom	Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	28/02/20	02/03/20	28/02/20
HOM	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	28/02/20	02/03/20	28/02/20
HVG	HSX	ĐHĐCĐ thường niên 2020			28/02/20
APL	Upcom	Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020	28/02/20	02/03/20	28/02/20

Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Ngày GD không hưởng quyền	Ngày đăng ký cuối cùng	Ngày thực hiện
<b>HDP</b>	Upcom	Giao dịch 390.000 cổ phiếu niêm yết bổ sung	28/02/20	28/02/20	28/02/20
<b>VHD</b>	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	28/02/20	02/03/20	28/02/20
<b>BSL</b>	Upcom	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020	28/02/20	02/03/20	28/02/20
<b>CIG</b>	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020	28/02/20	02/03/20	09/04/20
<b>MGG</b>	Upcom	Chốt danh sách cổ đông để tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2020	28/02/20	02/03/20	28/02/20
<b>DTV</b>	Upcom	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, trả cổ tức bằng tiền mặt (2.000đ/cp)	28/02/20	02/03/20	17/04/20
<b>HPG</b>	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	28/02/20	02/03/20	28/02/20
<b>DGC</b>	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	28/02/20	02/03/20	28/02/20
<b>FIR</b>	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020	28/02/20	02/03/20	28/02/20
<b>DAC</b>	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	28/02/20	02/03/20	28/02/20
<b>BAX</b>	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	28/02/20	02/03/20	28/02/20
<b>HVG</b>	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020			28/02/20
<b>VIH</b>	Upcom	Tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	28/02/20	02/03/20	28/02/20
<b>VGS</b>	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	28/02/20	02/03/20	28/02/20
<b>GMC</b>	HSX	Giao dịch 8.915.437 cp niêm yết bổ sung			28/02/20
<b>TDH</b>	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2019	28/02/20	02/03/20	28/02/20
<b>DAD</b>	HNX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, trả cổ tức bằng tiền (1.500 đ/cp)	28/02/20	02/03/20	20/03/20
<b>VE2</b>	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	28/02/20	02/03/20	28/02/20
<b>HVG</b>	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020			28/02/20
<b>KMT</b>	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	28/02/20	02/03/20	28/02/20
<b>HTE</b>	Upcom	Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2020	28/02/20	02/03/20	24/04/20



**CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG**

Mã	Ngày khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Cắt lỗ ở dưới	Giá chốt	Lãi/lỗ	Trạng thái
REE	21/01/2020	37,300	35,300	n/a	-5.36%	Đã đóng
DRC	09/01/2020	25,200	23,000	n/a	-8.73%	Đã đóng
BCG	11/11/2019	8,560	7,700	n/a	-10.05%	Đã đóng
GTN	24/10/2019	20,800	19,500	n/a	-6.25%	Đã đóng
VCB	12/09/2019	78,500	76,400	88,000	12.10%	Đã đóng
GTN	09/09/2019	20,000	18,500	n/a	-7.50%	Đã đóng
TCB	05/09/2019	22,200	21,000	23,750	6.98%	Đã đóng
TCL	28/08/2019	29,550	28,200	n/a	-4.57%	Đã đóng
ILB	28/08/2019	20,900	19,800	n/a	-5.26%	Đã đóng
SGP	28/08/2019	12,600	11,400	n/a	-9.52%	Đã đóng
VIC	22/08/2019	122,700	120,900	n/a	-1.47%	Đã đóng
HNG	06/08/2019	18,250	16,900	n/a	-7.40%	Đã đóng
VIC	23/07/2019	119,800	113,700	n/a	-5.09%	Đã đóng
VRE	16/07/2019	37,000	35,500	n/a	-4.05%	Đã đóng
HNG	28/06/2019	17,100	15,750	n/a	-7.89%	Đã đóng
GEG	20/06/2019	22,800	20,900	28,000	22.81%	Đã đóng
BID	14/06/2019	32,150	31,200	42,000	30.64%	Đã đóng
VCB	14/06/2019	69,200	66,000	88,000	27.17%	Đã đóng
VEA	11/06/2019	55,500	50,400	61,500	10.81%	Đã đóng
TDM	11/06/2019	32,000	29,700	n/a	-7.19%	Đã đóng
TPB	10/06/2019	24,350	23,300	n/a	-4.31%	Đã đóng

**KHUYẾN CÁO**

Báo cáo, bản tin này được cung cấp bởi Công ty chứng khoán đầu tư Việt Nam – Vietnam Investment Securities Company (IVS). Nội dung bản tin này chỉ mang tính chất tham khảo và các nhận định trong báo cáo được đưa ra dựa trên đánh giá chủ quan của người viết. Mặc dù mọi thông tin được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy, nhưng IVS không đảm bảo tính chính xác của các thông tin và không chịu trách nhiệm đối với các quyết định mua bán do tham khảo thông tin này.

**IVS RESEARCH**

<b>Võ Thế Vinh</b>	<b>Đỗ Trung Nguyên</b>	<b>Trần Thị Hồng Nhung</b>
<b>Trưởng phòng</b> Phân tích & Tư vấn Đầu tư	<b>Phó phòng</b> Tư vấn Đầu tư	<b>Chuyên viên</b> Phân tích Doanh nghiệp
<b><a href="mailto:vinhvt@ivs.com.vn">vinhvt@ivs.com.vn</a></b>	<b><a href="mailto:nguyendt@ivs.com.vn">nguyendt@ivs.com.vn</a></b>	<b><a href="mailto:nhungtth@ivs.com.vn">nhungtth@ivs.com.vn</a></b>
Kênh thông tin cập nhật nhận định (nền tảng Zalo)		

**CÔNG TY CHỨNG KHOÁN  
ĐẦU TƯ VIỆT NAM**

 VIETNAM INVESTMENT  
SECURITIES COMPANY

**LIÊN HỆ**

 Điện thoại tư vấn:  
**(024) 35.730.073**

 Điện thoại đặt lệnh:  
(024) 35.779.999

 Email: [ivs@ivs.com.vn](mailto:ivs@ivs.com.vn)

Website:

[www.ivs.com.vn](http://www.ivs.com.vn)
**TRỤ SỞ CHÍNH  
HÀ NỘI**

 P9-10, Tầng 1,  
Chamvit Tower

 Điện thoại:  
(024) 35.730.073

 Fax: (024)  
35.730.088

**CHI NHÁNH  
TP. HCM**

 Lầu 4, Số 2 BIS, Công  
Trường Quốc Tế, P. 6,  
Q. 3, Tp.HCM

 Điện thoại:  
(028) 38.239.966

 Fax: (028)  
38.239.696